

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị Loan ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Chí, bà Nguyễn Thị Thanh Thúy với ông Phan Văn Nghĩa, bà Phan Thị Nga.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” đề ngày 19 tháng 12 năm 2025 của bà Lê Thị Loan;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Lê Thị Loan, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Số 147/2, ấp Đại Thôn, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Chí, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Số 53/6, ấp Thạnh Mỹ, xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long và bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Số 8/5, ấp Quý Thuận A, xã Quới Điền, tỉnh Vĩnh Long.

Người bị kiện: Ông Phan Văn Nghĩa, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Nga, sinh năm 1977. Cùng nơi cư trú: Số 281/1, ấp Thạnh Lộc, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

Ông Phan Văn Nghĩa và bà Phan Thị Nga có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Loan số tiền mua bán thức ăn và thuốc nuôi tôm còn nợ là 425.815.000 đồng

(Bốn trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm mười lăm nghìn đồng). Thời hạn thực hiện trả nợ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương